TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2023/HS-ST
Ngày 14-03-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hiền và bà Nguyễn Thị Liên.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thùy Linh - Thư ký Toà án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Bà Hoàng Thị Thanh Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 78/2023/TLST-HS ngày 22/02/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2023/QĐXXST- HS ngày 02/3/2023 đối với bị cáo:

Vì V, sinh năm 1972 tại huyện M, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản H, xã L, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 01/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; Con ông Vì Văn E (đã chết) và bà Vì Thị U; bị cáo có vợ là Vì Thị S và 03 con; tiền án, tiền sự: Không;

- Nhân thân: Năm 1999, TAND tỉnh Sơn La xử phạt Vì V 13 năm tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy. Phạt tiền 25.000.000 đồng. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 22/10/2010. Thi hành xong án phí HSST ngày 13/9/2004. Được miễn, giảm khoản tiền phạt phải thi hành theo quyết định số 103 ngày 18/9/2008 và số 16 ngày 14/5/2009 của TAND huyện Mộc Châu (Đã được xóa án tích).

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2022 đến nay, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22h00’ ngày 20/12/2022, tổ công tác Công an xã L, huyện M làm nhiệm vụ tại bản H, xã L, huyện M tiến hành kiểm tra đối với Vì V đang đi bộ trên đường dân sinh. Qua kiểm tra, phát hiện Vì V đang cất giấu trong túi quần bên phải 01 túi nilon màu xanh bên trong đựng 115 viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine. Vì V khai nhận đó là ma túy của Vì V tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Căn cứ hành vi vi phạm của Vì V, tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và bàn giao Vì V cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu để điều tra, làm rõ.

Ngày 21/12/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã tiến hành xác định khối lượng 115 viên nén màu hồng thu giữ của Vì V được 11,85 gam, lấy 5 viên = 0,52g làm mẫu trưng cầu giám định, mẫu có ký hiệu E.

Tại Kết luận giám định số 64 ngày 22/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu E là ma túy. Loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,52 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 11,85 gam; loại Methamphetamine”.*

Quá trình điều tra, Vì V khai nhận: Bản thân nghiện chất ma túy. Khoảng 20h00’ ngày 20/12/2022, Vì V đi bộ đến khu vực biên giới Việt Nam – Lào thuộc bản H, xã L, huyện M để tìm mua ma túy sử dụng. Khi đang đi trên đường, V gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, qua trao đổi V đã hỏi và mua được của người đàn ông đó 115 viên hồng phiến được gói bằng mảnh nilon màu xanh với giá 500.000 đồng. V cất giấu gói mua túy vừa mua được vào trong túi quần bên phải rồi đi bộ về nhà, trên đường đi thì gặp tổ công tác Công an xã L, huyện M làm nhiệm vụ kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số 33/CT- VKS ngày 21 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Vì V về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Vì V phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị áp dụng các căn cứ pháp luật xử lý đối với bị cáo như sau:

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Vì V từ 06 năm đến 07 năm tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

- Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì có ghi dòng chữ: Vật chứng vụ: Vì V, bắt ngày 20/12/2022 (110 viên = 11,33 gam; 01 túi nilon màu xanh và phong bì niêm phong ban đầu) và 01 (một) phong bì có ghi dòng chữ: test thử ma túy đối với Vì V, ngày 21/12/2022.

- Về án phí: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát và có lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh:* Tại phiên tòa bị cáo Vì V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan Điều tra, số ma túy bị tổ công tác Công an thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu thu giữ có nguồn gốc của bị cáo mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết với giá 500.000 đồng vào ngày 20/12/2022, mục đích để sử dụng. Lời khai của bị cáo không có nội dung gì thay đổi so với lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra, bị cáo khẳng định việc khai báo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với hành vi đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Vì V là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy nhưng do nghiện ma túy nên ngày 20/12/2022 bị cáo Vì V đã có hành vi tàng trữ 11,85 gam Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng. Hành vi trên của bị cáo đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định mức hình phạt tù từ 05 năm đến 10 năm.

Về tình tiết định khung hình phạt: Hành vi của bị cáo Vì V không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy và có 01 tiền án theo bản án số 256 ngày 23/11/1999 của Toà án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 13 năm tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma tuý, đã được xóa án tích. Tuy nhiên, bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện mà tiếp tục lún sâu vào con đường phạm tội.

Từ những đánh giá nêu trên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[3] *Về hình phạt bổ sung (phạt tiền):* Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo là phù hợp.

[4] *Về vật chứng, xử lý vật chứng*: Đối với: 01 (một) phong bì có ghi dòng chữ: Vật chứng vụ: Vì V, bắt ngày 20/12/2022 (110 viên = 11,33 gam; 01 túi nilon màu xanh và phong bì niêm phong ban đầu) và 01 (một) phong bì có ghi dòng chữ: test thử ma túy đối với Vì V, ngày 21/12/2022. Xét thấy, đây là những vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ và vật không có giá trị sử dụng. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

[5] *Về các vấn đề khác:* Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho Vì V quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ. Do đó, không có căn cứ để điều tra, làm rõ và xử lý.

[6] *Về án phí:* Buộc bị cáo Vì V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về thời hạn tạm giam: Xét thấy thời hạn tạm giam của bị cáo còn lại dưới 45 ngày, do đó, Hội đồng xét xử quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Vì V phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Vì V 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 21/12/2022.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì có ghi dòng chữ: Vật chứng vụ: Vì V, bắt ngày 20/12/2022 (110 viên = 11,33 gam; 01 túi nilon màu xanh và phong bì niêm phong ban đầu) và 01 (một) phong bì có ghi dòng chữ: test thử ma túy đối với Vì V, ngày 21/12/2022 theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 73/BBVC-CCTHA ngày 22/02/2023 giữa Công an huyện Mộc Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu.

3. Về án phí*:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Vì V phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- THAHS;
- Sở Tư pháp ;
- Bị cáo;
- Án văn, Lưu HSVA .

(Đã ký)

Vũ Thị Hương